

Số: 391 /SGDDT-GDTH
V/v hướng dẫn tổ chức kiểm tra
giữa học kì 2 năm học 2017-2018.

Lâm Đồng, ngày 30 tháng 3 năm 2018

PHÒNG GD&ĐT ĐỨC TRỌNG	
Số:.....	ĐẾN
Ngày: 06/3/2018	Chuyên:.....
Lưu hồ sơ số:.....	

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố.

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2017-2018, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tổ chức kiểm tra giữa học kì 2 năm học 2017-2018 với các nội dung sau:

I. Nội dung, thời gian kiểm tra

Môn kiểm tra bao gồm Tiếng Việt và Toán lớp 4 và lớp 5. Thời gian kiểm tra theo phân phối chương trình và sách giáo khoa tuần 27 và 28, hoàn thành kiểm tra trước ngày 26/3/2018.

II. Cấu trúc của các môn

1. Môn Tiếng Việt

Bài kiểm tra giữa học kỳ 2 môn Tiếng Việt được tiến hành với 2 bài kiểm tra Đọc và Viết. Trong đó bài kiểm tra Đọc 10 điểm gồm:

a) Kiểm tra đọc thành tiếng kết hợp kiểm tra nghe nói với thang điểm là 4 điểm. Đọc thành tiếng 3 điểm, trả lời câu hỏi 1 điểm.

- Chọn 5 bài tập đọc và cho học sinh bốc thăm đọc một đoạn hoặc cả bài văn trong các bài tập đọc đã học ở SGK Tiếng Việt lớp 4, 5 giai đoạn giữa kỳ 2. Học sinh trả lời 1 câu hỏi về nội dung đoạn đọc do giáo viên nêu ra.

- Với thang điểm đọc vừa đủ nghe, rõ ràng; tốc độ đọc đạt yêu cầu, giọng đọc có biểu cảm đạt 2 điểm. Học sinh biết ngắt, nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm rõ nghĩa; đọc đúng tiếng, từ không sai quá 5 tiếng đạt 1 điểm. Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc đạt 1 điểm.

b) Kiểm tra đọc hiểu, kết hợp kiểm tra từ và câu 6 điểm, trong đó đọc hiểu văn bản 3 điểm, kiến thức văn bản 3 điểm. Điểm tối đa cho mỗi câu trắc nghiệm 0,5 điểm.

- Điểm tối đa cho mỗi câu hỏi mở chủ yếu là câu hỏi ở mức 3 và mức 4, loại câu hỏi Đúng - Sai phức hợp: 1 điểm. Cần nêu rõ đáp án chấm điểm: 0 - 0,5 - 1.

c) Bài kiểm tra viết 10 điểm

- Kiểm tra viết chính tả 4 điểm, viết đúng chính tả toàn bài 3 điểm; trình bày đúng quy định, sạch đẹp 1 điểm, sai 1 lỗi trừ 0,25 điểm.

- Kiểm tra viết đoạn, bài tập làm văn là 6 điểm. Đề kiểm tra yêu cầu học sinh tạo lập một văn bản thuộc những kiểu loại văn bản theo yêu cầu của chương trình

*Cười lễ độ;
- Ông Hoàng Chi Sơn
Cả tiếng thì thế này
- Cả tiếng thì thế này
Linh Thao
Kiến Sơn
6.3
Mạnh*

Tiếng Việt cuối học kỳ 1 đến giữa học kỳ 2 lớp 4, 5. Qua việc viết một bài văn, có thể đánh giá được kiến thức về kiểu loại văn bản, khả năng tạo lập văn bản, khả năng lập ý, sắp xếp ý; khả năng dùng từ, đặt câu, liên kết câu; khả năng thể hiện suy nghĩ, cảm xúc, thái độ trước những sự vật, sự việc, hiện tượng.

- Thang điểm chi tiết gồm Mở bài 1 điểm. Thân bài 3 điểm gồm nội dung 1 điểm, kĩ năng 1 điểm, cảm xúc 1 điểm. Kết bài 1 điểm gồm chữ viết, chính tả 0,5 điểm, dùng từ, đặt câu 0,5 điểm. Bài viết sáng tạo 1 điểm.

- Điểm chỉ làm tròn một lần cuối cùng của môn tiếng Việt.

2. Môn Toán 10 điểm

- Nội dung kiểm tra là các bài tập trong chương trình môn Toán lớp 4, 5 thuộc nội dung chương trình đã học ở học kỳ 1 đến giữa học kỳ 2. Hình thức kết hợp kiểm tra tự luận với trắc nghiệm khách quan. Hướng dẫn chấm của đề kiểm tra rõ ràng và biểu điểm cụ thể, dự kiến các phương án và các bước giải của học sinh.

III. Công tác tổ chức ra đề kiểm tra

Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các trường tiểu học trực thuộc thực hiện công tác ra đề với các yêu cầu chính xác và khoa học, đánh giá được kết quả thực chất của học sinh; đảm bảo bám sát theo chuẩn kiến thức và kỹ năng của từng khối lớp, tùy theo từng trường có thể đưa ra tỉ lệ ở các mức khác nhau phù hợp với yêu cầu đánh giá của từng địa phương, tỷ lệ kiến thức trong đề được phân bố như:

Mức 1: Nhận biết, nhắc lại được kiến thức, kĩ năng đã học: khoảng 40%

Mức 2: Hiểu kiến thức, kĩ năng đã học, trình bày, giải thích được kiến thức theo cách hiểu của cá nhân: khoảng 30%.

Mức 3: Biết vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết những vấn đề quen thuộc, tương tự trong học tập, cuộc sống: khoảng 20%

Mức 4: Vận dụng các kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề mới hoặc đưa ra những phân hội hợp lý trong học tập, cuộc sống một cách linh hoạt: khoảng 10%.

Đối với những học sinh học hòa nhập có hồ sơ y tế và có giấy xác nhận dạng tật của địa phương, trường có đề kiểm tra riêng để đánh giá học sinh theo yêu cầu của kế hoạch giáo dục cá nhân.

IV. Công tác in sao đề kiểm tra

Việc in đề kiểm tra cần có qui trình chặt chẽ, việc sao in đề phải đảm bảo tính bảo mật. Việc tổ chức kiểm tra ở mỗi trường phải thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy chế về tổ chức kiểm tra.

V. Việc coi và chấm bài kiểm tra

- Nhà trường tổ chức kiểm tra và chấm tập trung, đảm bảo tính chính xác, rõ ràng theo thống nhất hướng dẫn chấm. Thực hiện đánh giá và nhận xét theo quy định tại Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT. Bài

kiểm tra của học sinh được giáo viên sửa lỗi, nhận xét những ưu điểm và góp ý những hạn chế.

- Việc tổ chức kiểm tra giúp giáo viên nắm vững và nhận thức đúng yêu cầu trong quá trình giảng dạy, đánh giá đúng kết quả học tập của học sinh, giúp học sinh học tập tự tin, biết được các mặt còn yếu kém về kiến thức, kỹ năng cơ bản trong chương trình để sửa chữa và kịp thời nhằm phát huy tính cố gắng vươn lên của học sinh. Kiểm tra là việc làm bình thường, nhà trường cần tổ chức nhẹ nhàng nhưng vẫn đảm bảo tính nghiêm túc, chính xác và khách quan, không tạo áp lực cho cha mẹ học sinh và các em học sinh trước khi kiểm tra.

- Khi chấm bài, giáo viên chủ nhiệm ghi nhận những hạn chế của học sinh trong quá trình làm bài, kèm theo lời nhận xét tường minh để giúp giáo viên và phụ huynh có cơ sở tập trung bồi dưỡng và rèn luyện cho học sinh có được kết quả tốt ở cuối học kì II. Hiệu trưởng nhắc nhở giáo viên Tuyệt đối không chạy theo thành tích để có kết quả cao. Cần có biện pháp thích hợp không để học sinh coi bài, chép bài lẫn nhau. Giáo viên tuyệt đối không được nhắc bài cho học sinh chép, phải thực sự tạo công bằng đối với học sinh.

VI. Báo cáo kết quả

Sau khi hoàn tất công tác kiểm tra và chấm bài, Phòng Giáo dục và Đào tạo tập hợp và gửi bộ đề kiểm tra của các trường theo từng khối lớp về Phòng Giáo dục Tiểu học. Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố triển khai thực hiện việc tổ chức kiểm tra giữa học kì 2 theo hướng dẫn nêu trên. / *Chia*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, GDTTH *42*

KT. GIÁM ĐỐC
PHÒNG GIÁM ĐỐC



[Handwritten Signature]
Trần Đức Lợi